ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG GIA VIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2043/QĐ-UBND	*Gia Viên, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt và phân bổ kinh phí cho các đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIA VIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư số 33/2026/TT-BTC ngày 14/5/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nguồn, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND phường Gia Viên về việc phê duyệt đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố tại Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND phường Gia Viên, cụ thể:

1. Tổng số đối tượng hưởng chế độ: 14 người.

2. Tổng nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách: 737.100.000đồng.

3. Từ nguồn ngân sách thành phố.

(Biểu tổng hợp kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế phường Gia Viên: thực hiện phân bổ kinh phí cho các đơn vị sử dụng lao động để chi trả cho các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách theo đúng danh sách, mức kinh phí được phê duyệt.

2. Các đơn vị nhận dự toán kinh phí thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND:

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ, đối tượng, mức hưởng trước khi thực hiện chi trả;

- Thực hiện việc chi trả, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành;

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường về tính chính xác của đối tượng, số tiền chi trả và hồ sơ thanh quyết toán.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Phòng Kinh tế; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực III, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách được hưởng chế độ chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Chu Thanh Lương

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIA VIÊN

KINH PHÍ CHI TRẢ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 27/2026/NQ-HĐND NGÀY 28/7/2026 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Thời gian công tác tính hưởng trợ cấp	Mức phụ cấp/tiền lương hiện hưởng (đồng)	Mức trợ cấp 1 lần theo số tháng công tác (0,8 x phụ cấp x số tháng công tác)	Mức trợ cấp theo số năm công tác (1,5 x phụ cấp x số năm công tác)	Trợ cấp tìm việc làm (3 x phụ cấp)	Trợ cấp 1 lần cho người đã đủ tuổi nghỉ hưu/đang hưởng hưu trí, mất sức lao động (15 x phụ cấp)	Tổng kinh phí được hưởng	Đề nghị ngân sách thành phố cấp bổ sung
A	*B*	*C*	*D*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3+4+5 hoặc 7=6*	*8=7*
I	**Người có dưới 05 năm công tác**										
II	**Người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời còn dưới 05 năm công tác đến tuổi nghỉ hưu**										
III	**Người có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu**										
IV	**Nhóm Cán bộ công chức cấp xã chuyển sang**										
V	**Người đã đủ tuổi nghỉ hưu hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, mất sức lao động**								**737,100,000**	**737,100,000**	**737,100,000**
1	Phạm Ngọc Điền	Bí thư chi bộ TDP số 69 Gia Viên	14/6/1945		3,744,000				56,160,000	56,160,000	56,160,000
2	Nguyễn Công Quỳnh	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 66 Gia Viên	08/01/1947		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
3	Trần Thị Nhọt	Tổ trưởng TDP số 64 Gia Viên	16/6/1956		3,744,000				56,160,000	56,160,000	56,160,000
4	Nguyễn Phúc Thắng	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 67 Gia Viên	12/8/1947		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Thời gian công tác tính hưởng trợ cấp	Mức phụ cấp/tiền lương hiện hưởng (đồng)	Mức trợ cấp 1 lần theo số tháng công tác (0,8 x phụ cấp x số tháng công tác)	Mức trợ cấp theo số năm công tác (1,5 x phụ cấp x số năm công tác)	Trợ cấp tìm việc làm (3 x phụ cấp)	Trợ cấp 1 lần cho người đã đủ tuổi nghỉ hưu/đang hưởng hưu trí, mất sức lao động (15 x phụ cấp)	Tổng kinh phí được hưởng	Đề nghị ngân sách thành phố cấp bổ sung
A	*B*	*C*	*D*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3+4+5 hoặc 7=6*	*8=7*
5	Vũ Bá Xứng	Bí thư chi bộ TDP số 62 Đông Khê	30/3/1948		3,744,000				56,160,000	56,160,000	56,160,000
6	Vũ Viết Quang	Tổ trưởng TDP TDP số 62 Đông Khê	15/5/1956		3,744,000				56,160,000	56,160,000	56,160,000
7	Phạm Thiên Nhiên	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 49 Đông Khê	01/10/1950		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
8	Nguyễn Thị Sáu	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 41 Đăng Giang	02/6/1952		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
9	Lương Hoàn Xung	Tổ trưởng TDP TDP số 25 ĐQB	20/9/1959		3,744,000				56,160,000	56,160,000	56,160,000
10	Phạm Công Sông	Tổ trưởng TDP số 24 ĐQB	19/5/1958		4,914,000				73,710,000	73,710,000	73,710,000
11	Mai Thị Tuyết Trinh	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 24 ĐQB	12/10/1954		4,212,000				63,180,000	63,180,000	63,180,000
12	Nguyễn Hữu Minh	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 20 ĐQB	10/6/1947		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
13	Nguyễn Thị Kim Thanh	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 16 Lạch Tray	21/02/1949		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
14	Nguyễn Văn Bảy	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 5 Cầu Đất	24/4/1958		3,042,000				45,630,000	45,630,000	45,630,000
	Tổng cộng								**737,100,000**	**737,100,000**	**737,100,000**

UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG GIA VIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2039/QĐ-UBND	*Gia Viên, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIA VIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng nhân dân phường Gia Viên về việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Gia Viên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa - Xã hội phường tại Tờ trình số 157/TTr-VHXH ngày 28/8/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **105** người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ *(Có danh sách cụ thể kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Gia Viên, trước pháp luật về thẩm định danh sách đối tượng nghỉ công tác hưởng chế độ, chính sách tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện các thủ tục giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế phường:

a) Chịu trách nhiệm thẩm định kinh phí cho từng đối tượng tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định;

b) Tổng hợp nhu cầu kinh phí chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng nêu trên gửi Sở Tài chính tổng hợp theo quy định;

c) Tham mưu tổ chức thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Phòng Văn hóa - Xã hội phường, Phòng Kinh tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính;
- TT ĐU-HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Chu Thanh Lương

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG GIA VIÊN

Số: 2040/QĐ-UBND; 29/08/2026; 9:42:32 +07:00

Phụ lục

DANH SÁCH NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ NGHỈ CÔNG TÁC HƯỞNG CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 27/2026/NQ-HĐND NGÀY 28/7/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Gia Viên)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh trước sắp xếp (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm)	Trình độ đào tạo/ chuyên môn cao nhất	Thời gian công tác để tính trợ cấp			Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ hưởng chế độ	Thời điểm nghỉ hưu đúng tuổi	Số năm nghỉ trước tuổi	Lý do nghỉ	Ghi chú
					Tổng cộng	Thời gian công tác ở chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố	Thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở các vị trí việc làm khác (*)						
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=5+6*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
I	**TRƯỜNG HỢP CHƯA ĐẾN TUỔI NGHỈ HƯU**												
II	**TRƯỜNG HỢP ĐÃ ĐỦ TUỔI NGHỈ HƯU HOẶC ĐANG HƯỞNG CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ, CHẾ ĐỘ MẤT SỨC LAO ĐỘNG**												
1	Phạm Ngọc Điền	14/6/1945	Bí thư chi bộ TDP số 69 Gia Viên					01/7/2026	81 tuổi 0 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
2	Nguyễn Công Quỳnh	08/01/1947	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 66 Gia Viên					01/7/2026	79 tuổi 5 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
3	Trần Thị Nhọt	16/6/1956	Tổ trưởng TDP số 64 Gia Viên					01/7/2026	70 tuổi 0 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
4	Nguyễn Phúc Thắng	12/8/1947	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 67 Gia Viên					01/7/2026	78 tuổi 10 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
5	Vũ Bá Xứng	30/3/1948	Bí thư chi bộ TDP số 62 Đông Khê					01/7/2026	78 tuổi 3 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
6	Vũ Viết Quang	15/5/1956	Tổ trưởng TDP TDP số 62 Đông Khê					01/7/2026	70 tuổi 1 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh trước sắp xếp (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm)	Trình độ đào tạo/ chuyên môn cao nhất	Thời gian công tác để tính trợ cấp			Thời điểm nghỉ	Tuổi khi nghỉ hưởng chế độ	Thời điểm nghỉ hưu đúng tuổi	Số năm nghỉ trước tuổi	Lý do nghỉ	Ghi chú
					Tổng cộng	Thời gian công tác ở chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố	Thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở các vị trí việc làm khác (*)						
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=5+6*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
7	Phạm Thiên Nhiên	01/10/1950	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 49 Đông Khê					01/7/2026	75 tuổi 9 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
8	Nguyễn Thị Sáu	02/6/1952	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 41 Đằng Giang					01/7/2026	74 tuổi 0 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
9	Lương Hoàn Xung	20/9/1959	Tổ trưởng TDP TDP số 25 ĐQB					01/7/2026	66 tuổi 9 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
10	Phạm Công Sông	19/5/1958	Tổ trưởng TDP số 24 ĐQB					01/7/2026	68 tuổi 1 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
11	Mai Thị Tuyết Trinh	12/10/1954	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 24 ĐQB					01/7/2026	71 tuổi 8 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
12	Nguyễn Hữu Minh	10/6/1947	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 20 ĐQB					01/7/2026	79 tuổi 0 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
13	Nguyễn Thị Kim Thanh	21/02/1949	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 16 Lạch Tray					01/7/2026	77 tuổi 4 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	
14	Nguyễn Văn Bẩy	24/4/1958	Trưởng Ban Công tác mặt trận TDP số 5 Cầu Đất					01/7/2026	68 tuổi 2 tháng	Đã đủ tuổi nghỉ hưu		Nghỉ do kiện toàn, cơ cấu lại để nâng cao chất lượng đội ngũ ở thôn, tổ dân phố	

Tổng cộng: 14 người